

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Dự án: Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ủy quyền, giao nhiệm vụ trong quản lý các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Theo các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai: Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai; Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai, hạng mục: Hạ tầng Khu du lịch Biển Hồ; Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai, hạng mục: Hệ thống đường giao thông vào Khu di tích lịch sử văn hóa Tây Sơn Thượng Đạo tỉnh Gia Lai (đường Ngô Thị Nhậm và đường Nguyễn Thiếp); Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai;

Theo Quyết định số 354/QĐ-SGTVT ngày 10/5/2018 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai (đợt 1);

Theo Quyết định số 448/QĐ-BQLDA ngày 20/8/2021 của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 269/TTr-STC ngày 28/7/2022 và Kết quả thẩm tra quyết toán số 53/KQTTTr-STC ngày 27/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:**

1. Tên dự án: Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai.
3. Địa điểm xây dựng: Thành phố Pleiku và thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
4. Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Năm 2017-2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Chi phí đầu tư:***Đơn vị: đồng*

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	95.424.742.000	76.891.611.309
1	Bồi thường, GPMB	10.919.059.000	6.751.654.309
2	Xây dựng	62.223.092.692	62.043.443.025
3	Quản lý dự án	899.754.180	899.754.000
4	Tư vấn	4.286.682.270	3.628.792.000
5	Chi phí khác	4.447.345.737	3.567.967.975
6	Dự phòng	12.648.808.121	

2. Vốn đầu tư:*Đơn vị: đồng*

TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	95.424.742.000	76.891.611.309	76.959.105.309		67.494.000
-	Ngân sách trung ương	46.000.000.000	46.000.000.000	46.000.000.000		
-	Ngân sách tỉnh	49.424.742.000	30.891.611.309	30.959.105.309		67.494.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số			76.891.611.309	
1	Tài sản dài hạn			76.891.611.309	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4.1 Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2 Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	76.891.611.309	
-	Ngân sách trung ương	46.000.000.000	
-	Ngân sách tỉnh	30.891.611.309	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27/7/2022 là 67.494.000 đồng.

+ Tổng nợ phải thu: 67.494.000 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

Đơn vị: đồng

Nội dung	Số tiền	Đơn vị thực hiện
Tổng số	67.494.000	
1. Nợ phải thu	67.494.000	
	36.605.000	Công ty CP đầu tư và xây dựng công trình 468
	6.903.000	Công ty TNHH Quốc Thắng Cao Nguyên
	23.986.000	Công ty TNHH xây dựng Thuận Nguyên
2. Nợ phải trả	0	

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành có hiệu lực, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi số tiền 67.494.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

1.3. UBND thị xã An Khê chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu đã quyết toán hạng mục bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật và kết quả thực hiện thanh, quyết toán.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản 76.891.611.309 đồng.

Đơn vị: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Chủ đầu tư thực hiện bàn giao tài sản cho đơn vị quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật	76.891.611.309	

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về trình tự thẩm tra, kết quả thẩm tra quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai hướng dẫn chủ đầu tư tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Pleiku, UBND thị xã An Khê và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Phước Thành